

Số: 16/KH-UBND

Pú Xi, ngày 13 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính Nhà nước năm 2025 trên địa bàn xã Pú Xi

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 09/01/2025 của UBND huyện Tuần Giáo về Cải cách hành chính Nhà nước năm 2025 trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

Ủy ban nhân dân xã Pú Xi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước năm 2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất thực hiện hiệu quả công tác quản lý của cơ quan Nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực uy tín trong thực hiện nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước các cấp tinh gọn, thông suốt và hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liên chính, phục vụ nhân dân và sự phát triển của xã.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước trên địa bàn xã đảm bảo đúng lộ trình quy định tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức; đặt người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

2. Yêu cầu

- Các Bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã; cán bộ, công chức xã nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC của Chính phủ; Tỉnh ủy, UBND tỉnh; Huyện ủy, UBND huyện, Đảng ủy, UBND xã.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các Bộ phận chuyên môn trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ; Nghị quyết của Huyện ủy; Đảng ủy; Kế hoạch của UBND huyện, UBND xã đảm bảo khoa học, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả. Gắn CCHC với cải cách tư pháp; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong CCHC giai đoạn vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, áp dụng những sáng kiến, giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý của xã.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng ủy. Quán triệt phương châm 5 dễ “**dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát**” trong triển khai tổ chức thực hiện.

II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

1.1. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi;

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật: Tiếp tục rà soát, thực hiện quy trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL của xã bảo đảm đúng quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, đồng thời phù hợp với tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị. Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, trái với quy định của văn bản cấp trên để ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ phù hợp với thẩm quyền và thực tiễn địa phương.

1.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật (THPL)

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch theo dõi tình hình THPL và THPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn xã.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động về theo dõi tình hình THPL: Thu thập thông tin về tình hình THPL; kiểm tra tình hình THPL; điều tra, khảo sát tình hình THPL và xử lý kết quả theo dõi THPL theo quy định.

- Tổ chức THPL nghiêm minh, hiệu quả nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội. Các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức xã nâng cao hiệu quả công tác theo dõi tình hình THPL, thông qua hoạt động theo dõi THPL.

1.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động; góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn.

- Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số, từng bước đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật với việc thực hiện các Chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh tại địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) năm 2025: Kế hoạch kiểm soát TTHC; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC và các văn bản tổ chức triển khai về công tác cải cách TTHC theo chỉ đạo của UBND huyện, hướng dẫn của các phòng.

- Tham gia ý kiến vào dự thảo Công bố TTHC/danh mục TTHC, phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết từng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp; Quyết định ban hành Danh mục thành phần hồ sơ phải số hóa đối với TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện.

- Chủ động rà soát, phát hiện các bất cập về TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư cần cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp thẩm quyền giải quyết, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp.

- Tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức xã trong việc giải quyết các TTHC cho tổ chức, cá nhân; 100% TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời theo quy định; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã.

- Kịp thời cập nhật, công khai TTHC và các văn bản quy định về TTHC (nếu có) vào Trang thông tin điện tử, Bảng niêm yết TTHC của xã; công khai đầy đủ đúng quy định tiến độ, kết quả giải quyết 100% hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và đồng bộ với Công dịch vụ công Quốc gia; tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện thống kê, rà soát TTHC nội bộ, tham gia ý kiến vào dự thảo quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số lượng TTHC và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ TTHC.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp:

+ Đảm bảo 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các Bộ phận chuyên môn có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

+ Tiếp tục số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ; 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

+ Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt trên 95%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

+ 100% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính Nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

+ 100% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan Nhà nước kết nối, chia sẻ.

+ 100% TTHC có đủ điều kiện, phát sinh hồ sơ được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình và một phần đạt trên 80%.

+ Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến; trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu 50% nhằm đảm bảo thực hiện tiến độ của mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch giai đoạn 2021-2030 của UBND xã; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 16-NQ/HU ngày 24/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã và Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

3. Cải cách bộ máy hành chính Nhà nước

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Kết luận số 09-KL/TW ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Hoàn thành việc xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm cán bộ, công chức xã.

- Đẩy mạnh thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo đúng tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ chính trị, Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026, Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ và Chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện về tinh giản biên chế; thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp về tinh giản biên chế để đảm bảo thực hiện đạt chỉ tiêu tinh giản biên chế huyện giao.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý 100% có trình độ trên đại học; 100% được đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng về quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 11/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển nguồn nhân lực huyện Tuần Giáo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm phải gắn liền với rà soát, đánh giá, xây dựng quy hoạch cán bộ nhằm từng bước hoàn thiện tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý trước khi bổ nhiệm vào chức vụ mới hoặc chức vụ cao hơn.

- Tăng cường rà soát bố trí cán bộ, công chức theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; tiếp tục đẩy mạnh triển khai xác định vị trí việc làm, xây dựng khung năng lực, mô tả công việc và xây dựng cơ cấu cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức xã năm 2025 theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, UBND tỉnh, UBND huyện và lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính làm tiêu chí đánh giá, xếp loại, xét thi đua, khen thưởng đối với cán bộ, công chức hàng năm.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với cơ quan hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ; xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công.

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục xây dựng, triển khai, duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử của xã, hướng tới Chính quyền số theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và hướng dẫn của UBND tỉnh, của UBND huyện.

- Duy trì, hoàn thiện, nâng cấp các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin đáp ứng đầy đủ các chức năng, yêu cầu kỹ thuật để phục vụ hoạt động nội bộ của cơ quan Nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; Hệ thống thông tin báo cáo, nền tảng quản lý văn bản và điều hành.

- Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt 95% trở lên; 100% cán bộ, công chức thuộc UBND xã có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt 90% trở lên; Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt 60% trở lên (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% TTHC đủ điều kiện và có phát sinh hồ sơ được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; trên 75% hồ sơ TTHC phát sinh được xử lý trực tuyến; 100% TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; 100% chế độ báo cáo, nội dung thông tin, dữ liệu của xã được kết nối, cung cấp đầy đủ, kịp thời với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh.

7. Tuyên truyền về công tác CCHC

- Thông tin tuyên truyền đầy đủ, kịp thời quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác CCHC; vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan hành chính, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC. Phản ánh về tình hình, kết quả thực hiện CCHC của xã trên loa phát thanh của xã; Trang thông tin điện tử của xã; trên các trang mạng xã hội.

- Tập trung triển khai tuyên truyền các nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tinh gọn bộ máy, mô hình chính quyền thân thiện vì nhân dân phục vụ.

- Tuyên truyền, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định liên quan đến giải quyết TTHC. Lồng ghép công tác tuyên truyền các nội dung CCHC vào công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thực hiện đa dạng hóa công tác tuyên truyền bằng một hoặc nhiều hình thức như: tổ chức tọa đàm...

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch liên quan đến các nội dung CCHC của xã được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao theo phân cấp quản lý hiện hành.

2. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện các nội dung, chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ CCHC của xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng – Thống kê

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các công chức khác trong việc tham mưu, thực hiện triển khai các nội dung lĩnh vực Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước, Cải cách chế độ công vụ, kiểm tra công tác CCHC và các nhiệm vụ CCHC được giao.

- Tham mưu cho cấp có thẩm quyền lấy kết quả thực hiện công tác CCHC là một trong các tiêu chí, tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có liên quan đến công tác CCHC tại lĩnh vực CCHC phụ trách.

- Tổng hợp kết quả đánh giá công tác tham mưu, thực hiện nhiệm vụ CCHC của các công chức phụ trách lĩnh vực CCHC của xã gửi cấp có thẩm quyền để sử dụng đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân có liên .

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra CCHC đối với các Bộ phận chuyên môn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã theo quy định.

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các cấp, các ngành trong việc tham mưu, thực hiện triển khai cải cách TTHC; duy trì có hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn xã.

- Phối hợp thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác cải cách TTHC; kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn xã.

2. Tư pháp – Hộ tịch

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các cấp, các ngành trong việc tham mưu, thực hiện cải cách thể chế; phối hợp tham mưu cho HĐND, UBND xã ban hành văn bản QPPL theo thẩm quyền bảo đảm tiến độ, chất lượng; rà soát, tự kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành.

- Tham mưu lồng ghép nội dung tuyên truyền CCHC vào chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp; phối hợp với các

Bộ phận chuyên môn có liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn xã.

3. Tài chính - Kế toán

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các cấp, các ngành trong tham mưu, thực hiện triển khai các nội dung về công tác cải cách tài chính công; hướng dẫn các Bộ phận chuyên môn dự trù kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai nhiệm vụ CCHC của xã.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách xã, trên cơ sở dự toán kinh phí của các Bộ phận chuyên môn thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC trong dự toán hàng năm của các đơn vị theo quy định; đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại Kế hoạch này.

4. Văn hoá – Xã hội

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các cấp, các ngành trong việc tham mưu, triển khai thực hiện công tác truyền thông, thông tin tuyên truyền CCHC của xã; tham mưu nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác thông tin, tuyên truyền CCHC của các Bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã. Tham mưu cho UBND xã và hướng dẫn các ban ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức xã lồng ghép tuyên truyền CCHC với các nội dung tuyên truyền của đơn vị; đa dạng hóa công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông về CCHC theo lĩnh vực, điều kiện của địa phương.

- Thường xuyên đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC trên địa bàn xã. Chịu trách nhiệm đối với nhiệm vụ đa dạng hóa công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông về CCHC.

- Thu thập văn bản triển khai, hình ảnh, video ... có nội dung liên quan đến tuyên truyền CCHC trên địa bàn xã theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, cung cấp cho Ban chỉ đạo CCHC, CDS&ĐA06 xã.

- Báo cáo tiến độ, kết quả định kỳ thực hiện tuyên truyền, truyền thông về CCHC hoặc đột xuất của xã gửi về Phòng Văn hoá – Thông tin trước ngày 14 của tháng cuối kỳ báo cáo.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung về công tác CCHC với nhiều hình thức, như: Đăng tin, bài trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Định kỳ báo cáo tình hình, kết quả, tin, bài... thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền CCHC qua các kênh tuyên truyền, truyền thông trong xã.

(Có phụ lục Kế hoạch CCHC kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước năm 2025 của UBND xã Pú Xi, đề nghị cán bộ, công chức xã nghiêm túc triển khai thực hiện, kịp thời

báo cáo khó khăn, vướng mắc về UBND xã (qua Văn phòng – Thống kê xã) để có giải pháp chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã (B/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VP-TK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thào A Thống

PHỤ LỤC
KHUNG KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ PÚ XI
(Ban hành Kèm theo Kế hoạch số: 16/KH-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2025 của UBND xã Pú Xi)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra cụ thể	Bộ phận phụ trách/ chủ trì	Bộ phận thực hiện hoặc phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện
1	2	3	4	5	6	7
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH					
1	Ban hành Kế hoạch CCHC Nhà nước năm 2025	Kế hoạch	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Ban hành trước ngày 15/01/2025	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
2	Công tác tuyên truyền Cải cách hành chính	Kế hoạch	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Trước ngày 15/01/2025	
		Báo cáo			Trước ngày 10/12/2025	
3	Kiểm tra Công tác CCHC năm 2025 tại các Bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Kế hoạch	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Quý II/2025	
		Báo cáo			Quý III/2025	

4	Tổng kết CCHC giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình tổng thể CCHC của tỉnh	Kế hoạch	Văn phòng – Thống kê	Các thành viên BCD CCHC xã	Sau khi có Kế hoạch của UBND huyện Sau khi có yêu cầu của UBND huyện, Phòng Nội vụ	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
		Báo cáo				
5	Tự chấm điểm chỉ số CCHC năm 2025	Báo cáo	Văn phòng – Thống kê	Các thành viên BCD CCHC xã	Quý IV/2025	
6	Ban hành Kế hoạch CCHC Nhà nước năm 2026	Kế hoạch	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Chậm nhất ngày 15/01/2026	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn xã	Nghị quyết, Quyết định QPPL được ban hành	Tư pháp – Hộ tịch	Công chức xã	Thường xuyên trong năm	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp

						khác (nếu có)
2	Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025; Kết quả xử lý sau rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025 trên địa bàn xã	Tur pháp – Hộ tịch	Công chức xã	Kế hoạch ban hành trước ngày 31/01/2025	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
		Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của xã (hoặc lồng ghép trong báo cáo kết quả công tác Tur pháp năm 2025)		Công chức xã	Theo thời gian báo cáo công tác Tur pháp hoặc theo văn bản yêu cầu của Phòng Tur pháp	
3	Kiểm tra, xử lý văn bản QPPL năm 2025	Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý văn bản QPPL của xã (hoặc lồng ghép trong	Tur pháp – Hộ tịch	Công chức xã	Theo thời gian báo cáo công tác Tur pháp hoặc theo văn bản yêu cầu của Phòng Tur pháp	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác

		báo cáo công tác Tư pháp năm 2025)				(nếu có)
4	Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật (THPL)	- Kế hoạch theo dõi tình hình THPL - Kế hoạch theo dõi tình hình THPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành	Tư pháp – Hộ tịch	Công chức xã	Kế hoạch ban hành trước ngày 30/01/2025	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
		- Báo cáo kết quả theo dõi THPL			Theo thời gian báo cáo theo yêu cầu của Phòng Tư pháp	
5	Kiến nghị, xử lý kết quả theo dõi THPL	Các văn bản xử lý kết quả theo dõi THPL.	Tư pháp – Hộ tịch	Công chức xã	Thường xuyên trong năm	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)

6	Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (lồng ghép nội dung tuyên truyền CCHC gắn với các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật)	Kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	Tư pháp - Hộ tịch	Công chức xã	Sau Kế hoạch của UBND huyện của Phòng Tư pháp	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Xây dựng trình UBND xã ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025	Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Trong tháng 01/2025	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
2	Xây dựng trình UBND xã ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2025	Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2025	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Trong tháng 01/2025	
3	Xây dựng trình UBND xã ban hành Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC năm 2025	Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC năm 2025	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Quý I năm 2025	

4	Xây dựng trình UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác kiểm soát TTHC; cải cách TTHC theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ, UBND tỉnh.	Các văn bản chỉ đạo, triển khai, đôn đốc	Văn phòng – Thống kê		Thường xuyên	
5	Tham gia ý kiến vào dự thảo TTHC/danh mục TTHC; quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp	Văn bản tham gia ý kiến	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Thường xuyên	
6	Công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử, Bảng niêm yết TTHC của UBND xã	100% TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định trên Trang thông tin điện tử Bảng niêm yết TTHC của UBND xã	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Thường xuyên	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
7	Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã	Phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC được xử	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Thường xuyên	

		lý, công khai kết quả xử lý trên Hệ thống Phản ánh kiến nghị của Công dịch vụ công quốc gia và Công thông tin điện tử của tỉnh				
8	Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính	- Văn bản triển khai; đơn đốc thực hiện, - Báo cáo	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Thường xuyên	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
9	Phối hợp rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước	Văn bản đề nghị	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Thường xuyên	

10	Tập trung số hóa, làm sạch dữ liệu, gắn việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC với việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC; đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa, chia sẻ, tái sử dụng; Quyết định ban hành Danh mục thành phần hồ sơ phải số hóa	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Thường xuyên
11	Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử	Văn phòng – Thống kê	Công chức xã	Hàng tháng
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY				

1	Rà soát, đề nghị kiện toàn, tuyển dụng các chức vụ, chức danh cán bộ, công chức xã	Tờ trình	Văn phòng – Thống kê	Các Bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Thường xuyên	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
2	Rà soát, lập danh sách cán bộ, công chức đến thời hạn chuyển đổi vị trí công tác (nếu có)	Tờ trình	Văn phòng – Thống kê	Các Bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã	Thường xuyên	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)

3	Thực hiện tinh giản biên chế năm 2025	Tờ trình Đề nghị Phê duyệt danh sách và dự toán kinh phí tinh giản biên chế	Văn phòng – Thống kê; Tài chính – Kế hoạch	Cán bộ, công chức xã	- Đợt 1 từ 01/01/2025 đến 30/6/2025; - Đợt 2 từ 1/7/2025 đến 31/12/2025	Kinh phí do NSNN cấp và kinh phí cơ quan chi từ dự toán ngân sách hằng năm, nguồn thu, nguồn kinh phí hợp lý khác của đơn vị
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
1	Rà soát, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm (nếu có)	Tờ trình	Văn phòng – Thống kê	Cán bộ, công chức xã	Theo Văn bản của cấp trên	Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp
2	Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2025	Văn phòng – Thống kê	Cán bộ, công chức xã	Trước 31/12/2024	Kinh phí hoạt động thường ng

		Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, năm 2025			Khi có yêu cầu báo cáo của cơ quan có thẩm quyền	xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
3	Đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức năm 2025	Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức xã.	Văn phòng – Thống kê	Cán bộ, công chức xã	Quý IV/2025 hoặc khi có Văn bản triển khai của cơ quan cấp trên	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/02/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP	Báo cáo	Tài chính - Kế toán	Cán bộ, công chức xã	Tháng 12/2025	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp (nếu có)

2	Báo cáo việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	Báo cáo	Tài chính - Kế toán	Cán bộ, công chức xã	Tháng 9/2025	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp (nếu có)
3	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Báo cáo	Tài chính - Kế toán	Cán bộ, công chức xã	Tháng 12/2025	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Điện Biên năm 2025	Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	Văn hóa – Xã hội	Cán bộ, công chức xã	Trước 31/12/2024	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
		Báo cáo kết quả thực hiện			Trước 31/12/2025	
2	Ứng dụng CNTT	Triển khai hiệu quả các ứng dụng, dịch vụ, phân đầu đạt các chỉ tiêu: Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ 95% trở	Văn phòng – Thống kê; Văn hoá – Xã hội	Cán bộ, công chức xã	Thường xuyên	

		lên; tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ 95% trở lên (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi Bí mật Nhà nước); 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện và có phát sinh hồ sơ được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn xã; trên 70% hồ sơ được xử lý trực tuyến; 100% chế độ báo cáo, nội dung thông tin, dữ liệu của huyện được kết nối, cung cấp đầy đủ, kịp thời với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của UBND tỉnh.				
3	Tiếp tục thực hiện quy định về tiếp nhận hồ sơ kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu	Phấn đấu đạt từ 50% trở lên giữa số TTHC có phát sinh hồ sơ qua	Văn phòng – Thống kê; Văn hoá – Xã	Cán bộ, công chức xã	Thường xuyên	

	chính công ích	dịch vụ BCCI (tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai) so với tổng số TTHC đang triển khai thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI tại xã. Từ 10% trở lên giữa số hồ sơ đã tiếp nhận qua dịch vụ BCCI so với tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trong năm của các TTHC tại đơn vị.	hội			
4	Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2015	Văn bản thực hiện	Văn phòng – Thống kê	Cán bộ, công chức xã	Thường xuyên	